

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

★ PGS, TS LÝ VIỆT QUANG
★ TS NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN
*Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

- **Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam không chỉ là mục tiêu mà còn là định hướng phát triển con người toàn diện, thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Thực tiễn xây dựng con người Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã cho chúng ta những bài học cần quán triệt để tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người vào xây dựng con người phát triển toàn diện đáp ứng sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới.
- **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng con người xã hội chủ nghĩa; động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội; bài học kinh nghiệm.

1. Mở đầu

Sau gần 40 năm, sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN của nước ta đang đi vào chiều sâu, đặt ra nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn cần phải nhận thức và giải quyết thấu đáo, mở đường phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, xây dựng con người Việt Nam thực sự khoa học, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng, phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước và xu thế thời đại. Để hoàn thành công việc đầy khó khăn, phức tạp, đồng thời cũng rất vẻ vang, cao đẹp này, trước hết phải định hướng đúng trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Nội dung

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa

Từ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc là con đường cách mạng vô sản, thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH. Trong quan niệm của Người, CNXH là một chế độ xã hội tốt đẹp, phục vụ lợi ích của Tổ quốc, lợi ích của mọi người dân, CNXH mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc, ưu việt hơn hẳn tất cả các chế độ xã hội đã từng xuất hiện trong lịch sử. Người khẳng định: “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình

đăng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thể giới chân chính, xóa bỏ những biên giới tư bản chủ nghĩa cho đến nay chỉ là những vách tường dài ngăn cản những người lao động trên thế giới hiểu nhau và yêu thương nhau”⁽¹⁾.

Là một xã hội tốt đẹp, CNXH không thể tự nhiên có, mà phải do chính con người xây dựng. Trả lời câu hỏi: “Ai xây dựng chủ nghĩa xã hội?”, Hồ Chí Minh đã giải đáp rõ ràng: “Chủ nghĩa xã hội là do quần chúng nhân dân tự mình xây dựng nên”⁽²⁾. Người khẳng định một chân lý: “vô luận việc gì, đều do *người* làm ra, và từ *nhỏ* đến *to*, từ *gần* đến *xa*, đều thế cả”⁽³⁾. Xây dựng đất nước, xây dựng CNXH là sự nghiệp của mỗi người dân chân chính, Đảng chỉ là người được nhân dân ủy quyền lãnh đạo.

Song không phải bất kỳ người nào cũng là lực lượng xây dựng thành công CNXH, mà phải là những con người XHCN, phát triển toàn diện. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*”⁽⁴⁾. Con người có nét tiêu biểu của xã hội XHCN, có sự thống nhất, kết hợp chặt chẽ các mặt đức, trí, thể, mỹ tạo nên phẩm chất, năng lực đáp ứng những yêu cầu cao, mới của sự nghiệp xây dựng CNXH. Năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến 23 điều về “tư cách người cách mạng”, bao gồm toàn bộ phẩm chất, năng lực cần có của người cách mạng. Trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Đảng cần phải

chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*””⁽⁵⁾.

Xây dựng con người XHCN phải quan tâm xây dựng tất cả các giá trị chuẩn mực đức, trí, thể, mỹ, hình thành những con người vừa có đức vừa có tài, là động lực quyết định xây dựng thành công CNXH. Trong hệ giá trị chuẩn mực này, Hồ Chí Minh nhấn mạnh trước hết phải xây dựng chuẩn mực đạo đức, làm cho con người có ý thức làm chủ, tinh thần tập thể XHCN; cần, kiệm xây dựng nước nhà; có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng... Người coi đạo đức là gốc của con người, giống như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối. Người đã tiến hành một cuộc cách mạng về đạo đức, hướng con người vươn tới

chân, thiện, mỹ, chống chủ nghĩa cá nhân, đồng thời coi trọng lợi ích chính đáng của mỗi người.

Trí tuệ là phẩm chất, năng lực riêng có của con người, tạo nên giá trị con người. Con người XHCN phải có kiến thức toàn diện: lý luận chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, khoa học - kỹ thuật... và phải biết vận dụng, phát triển sáng tạo các tri thức nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn, góp phần không ngừng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng thành công CNXH. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Mỗi người lao động cần có tinh thần dám nghĩ dám làm, vươn lên hàng đầu, thành người lao động tiên tiến... ra sức học tập, nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới,

ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới”⁽⁶⁾. Sáng tạo phải gắn với hiệu quả, phải hướng tới mục tiêu vì hạnh phúc của con người, vì sự tiến bộ của xã hội. Con người XHCN càng đòi hỏi ý thức sáng tạo theo tiêu chí chân, thiện, mỹ; làm chủ được bản thân và khát khao cống hiến bằng tài năng, trí tuệ của mình. Như vậy, giữa đạo đức và tài năng không còn ranh giới mà gắn kết với nhau ở một con người cụ thể, con người XHCN phát triển toàn diện.

Sức khỏe là yếu tố rất quan trọng, ảnh hưởng đến sự tồn tại, phát triển của mỗi người và cả cộng đồng. Sức khỏe tốt là cơ sở, điều kiện để nảy nở, phát triển các phẩm chất, năng lực khác của con người. Hồ Chí Minh khẳng định: “Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới làm thành công”⁽⁷⁾. “Mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt, mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là cả nước mạnh khỏe... Dân cường thì quốc thịnh”⁽⁸⁾. Hồ Chí Minh nhìn nhận sức khỏe, thể lực của con người một cách toàn diện, gồm sự lành mạnh cả về thể chất và tinh thần, có quan hệ gắn bó, tác động qua lại lẫn nhau. Sức khỏe, thể chất được đo bằng sức lực của cơ thể, sự nhanh nhẹn, dẻo dai trong quá trình hoạt động, khả năng chịu đựng, chống đỡ trước những tác động từ bên trong cơ thể, cũng như môi trường bên ngoài. Sức khỏe tinh thần đó là thái độ tích cực, lạc quan, tin tưởng, ý chí kiên cường, vượt khó, không sợ sệt, rụt rè khi phải đối mặt với các thử thách khó khăn.

Xây dựng con người XHCN, Hồ Chí Minh còn quan tâm xây dựng cả thế giới tâm hồn, tình cảm, năng lực thẩm mỹ của con người. Xã hội càng phát triển, tiến bộ, văn minh, nhu cầu vươn tới cái đẹp, cái hay, cái cao cả của con người càng lớn. Con người XHCN phải có nhận thức và hành động làm cho cái hay, cái tốt

đẹp, cái cao cả ngày càng tăng, cái tiến bộ ngày càng nhiều; mặt khác, làm cho cái lạc hậu, lỗi thời càng ngày càng giảm bớt, cái xấu xa hư hỏng càng ngày càng bị loại bỏ khỏi đời sống con người và xã hội. Thông qua những cuộc đấu tranh bảo vệ cái đúng, cái đẹp, chống lại cái sai, cái xấu, những việc làm thiếu văn hóa, phi nhân tính, con người không ngừng nỗ lực vươn lên, hướng tới những giá trị cao quý, góp phần hoàn thiện nhân cách.

Để hệ giá trị chuẩn mực của con người XHCN phát triển toàn diện được định hình và lan tỏa trong suốt tiến trình xây dựng CNXH, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những phương pháp xây dựng con người rất khoa học và cách mạng.

Thứ nhất, giáo dục, đào tạo toàn diện. Hồ Chí Minh nhận thấy, giáo dục là con đường ngắn nhất để đào tạo những con người XHCN đáp ứng yêu cầu của xã hội mới. Trong thư gửi các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh ngày 24-10-1955, Người đã nói rõ những nội dung giáo dục cơ bản, gắn bó chặt chẽ với nhau làm nền tảng cho sự phát triển toàn diện các phẩm chất, năng lực của con người XHCN. Cụ thể, “Thể dục: Để làm cho thân thể mạnh khỏe, đồng thời cần giữ gìn vệ sinh riêng và vệ sinh chung. Trí dục: Ôn lại những điều đã học, học thêm những tri thức mới. Mỹ dục: Để phân biệt cái gì là đẹp, cái gì là không đẹp. Đức dục: Là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu của công (năm cái yêu)”⁽⁹⁾. Đối chiếu quan điểm giáo dục của Hồ Chí Minh với nguyên lý giáo dục hiện nay có thể thấy rằng, từ rất sớm, Người đã nhận diện chính xác tính toàn diện trong nội dung giáo dục.

Thứ hai, nêu gương. Hồ Chí Minh khẳng định: các dân tộc phương Đông nói chung, Việt Nam nói riêng “đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một

trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁽¹⁰⁾. Những tấm gương sẽ góp phần lan tỏa chân, thiện, mỹ, lôi cuốn đông đảo mọi người noi theo, góp phần xây dựng con người XHCN. Phương pháp lấy gương tốt trong quần chúng để giáo dục quần chúng là một phương pháp rất sinh động, sâu sắc, có sức thuyết phục rất lớn.

Thứ ba, sự tự giác rèn luyện, vươn lên của mỗi cá nhân. Các nhân tố khách quan dù có vai trò quan trọng đối với sự phát triển hệ giá trị chuẩn mực đức, trí, thể, mỹ của con người XHCN nhưng cũng không thể thay thế được nhân tố chủ quan, sự tự giác rèn luyện, vươn lên của mỗi cá nhân. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”⁽¹¹⁾, “phải có chí khí tự cường, phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật”⁽¹²⁾, “phải mạnh dạn, phải có quyết tâm, phải có chí khí tiến lên mãi, tiến lên không ngừng”⁽¹³⁾. Nếu không có sự tự giác vươn hoàn thiện bản thân mình của các chủ thể thì sự nghiệp xây dựng con người XHCN không thể thành công. Sự phấn đấu, rèn luyện của con người phải thường xuyên, liên tục, kiên trì, nếu không chính con người XHCN đó vẫn có thể trở thành hiểm họa đối với sự nghiệp xây dựng CNXH.

2.2. Thực tiễn và kinh nghiệm trong vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa thời kỳ đổi mới

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người XHCN, trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng XHCN, Đảng ngày càng quan tâm, chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa phát triển toàn diện, động lực quyết định sự nghiệp đổi mới đất nước, đã được ban hành và phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) đã

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người XHCN, trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng XHCN, Đảng ngày càng quan tâm, chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa phát triển toàn diện, động lực quyết định sự nghiệp đổi mới đất nước, đã được ban hành và phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

xác định một trong những đặc trưng cơ bản của XHCN mà chúng ta xây dựng là “Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân”⁽¹⁴⁾. Cương lĩnh đã nêu lên những phẩm chất của con người Việt Nam:

“có ý thức làm chủ, ý thức trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe và lao động giỏi; sống có văn hóa và tình nghĩa; giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính”⁽¹⁵⁾.

Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998) ban hành Nghị quyết 03-NQ/TW về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đề ra những nhiệm vụ cụ thể về xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới với những nội dung sau:

“- Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội,

có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung.

- Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.

- Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội.

- Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực”⁽¹⁶⁾.

Đại hội IX của Đảng (năm 2001) xác định cụ thể những nội dung “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội”⁽¹⁷⁾.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã đề ra các chuẩn mực của con người Việt Nam: “Giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, nghĩa tình; có tinh thần quốc tế chân chính”⁽¹⁸⁾.

Năm 2014, Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ban hành Nghị quyết 33-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, tiếp tục khẳng định việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, với bốn giá trị chuẩn mực cốt lõi là đức, trí, thể, mỹ; thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Đại hội XII

(năm 2016) yêu cầu phải “tạo điều kiện để xây dựng con người Việt Nam đẹp về nhân cách, đạo đức, tâm hồn; cao về trí tuệ, năng lực, kỹ năng sáng tạo; khỏe về thể chất; nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật”⁽¹⁹⁾. Đại hội XIII (năm 2021) yêu cầu phải “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”⁽²⁰⁾. Đây là mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của hệ thống chính trị, thể hiện tầm nhìn mới, hết sức đúng đắn của Đảng, không những phù hợp với thời đại mà còn đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển con người Việt Nam trong thế kỷ XXI.

Nhờ có đường lối, chủ trương đúng đắn, con người Việt Nam không ngừng phát triển cả về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, có ý thức và khả năng làm chủ ngày càng cao. Với những thành quả đạt được về phát triển con người, năm 2013, trong Báo cáo phát triển con người của Liên hợp quốc, Việt Nam đã được xếp vào danh sách hơn 40 quốc gia đang phát triển đạt được những tiến bộ trên cả mong đợi về phát triển con người. Năm 2022, Liên hợp quốc đã đánh giá cao những nỗ lực của Việt Nam về phát triển con người, với vị trí 107/193 quốc gia và vùng lãnh thổ, nằm trong số các nước có chỉ số phát triển con người cao cùng với một số nước như Trung Quốc, Nam Phi, Ấn Độ và Brazil. Báo cáo hạnh phúc thế giới năm 2023 của Liên hợp quốc xếp Việt Nam ở vị trí thứ tư trong khu vực Đông Nam Á về chỉ số hạnh phúc, với GDP bình quân đầu người năm 2022 đạt hơn 4.160 USD/người và tuổi thọ trung bình của người dân là trên 73, cao hơn mức trung bình khu vực.

Tuy nhiên, việc xây dựng con người Việt Nam hiện nay cũng đang còn những yếu kém, hạn chế, như: thể lực con người Việt Nam chưa tốt; mặt bằng dân trí chưa cao; trình độ chuyên môn và trình độ khoa học, kỹ thuật thấp; ý thức tự chủ, tự chịu trách nhiệm chưa cao; tính sáng tạo và khả năng thích ứng với những biến đổi của thế giới chưa tốt; dễ tự mãn dẫn đến tinh thần học hỏi và chí tiến thủ còn yếu... Đặc biệt, sự xuống cấp về văn hóa, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ đã và đang trở thành lực cản và là thách thức rất lớn cho sự nghiệp xây dựng, phát triển con người Việt Nam trong tình hình mới.

Từ việc nghiên cứu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người XHCN trong quá trình xây dựng CNXH, từ thực tiễn xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trong những năm qua và căn cứ vào xu thế phát triển của thế giới và yêu cầu đặt ra của sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN hiện nay, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể của sự phát triển. Xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử, từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh coi con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Để đưa sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN thành công, cần những con người XHCN có đủ phẩm chất và năng lực, những con người bằng bàn tay trí tuệ của mình làm nên sự nghiệp lớn. Trong đó, phải lấy thế hệ trẻ làm trung tâm, phải đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ để trở thành những con người mới XHCN, trực tiếp nắm trong tay vận mệnh đất nước, chèo lái con thuyền

cách mạng Việt Nam vượt qua khó khăn, sóng gió, vững bước trên con đường CNXH mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân đã lựa chọn.

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam. Một trong những nguyên nhân quan trọng, ảnh hưởng đến tính đúng đắn trong việc đánh giá sự phát triển của con người là chưa có một bộ tiêu chí đánh giá phẩm chất, năng lực của con người Việt Nam trong quá trình xây dựng CNXH. Bộ tiêu chí phải bao quát được các mặt trong chỉnh thể con người, phải thấy được mối liên hệ, sự tác động qua lại của các yếu tố đức, trí, thể, mỹ trong việc hình thành phẩm chất và năng lực của con người. Trong điều kiện phát triển mới của đất nước, các yếu tố này phải có yêu cầu cao hơn, sát với cách đánh giá chung của các nước trong khu vực và trên thế giới. Xác định đúng những giá trị chuẩn mực con người XHCN phát triển toàn diện hiện nay không chỉ đánh giá đúng mà còn khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các giá trị đức, trí, thể, mỹ.

Thứ ba, chăm lo tu dưỡng, rèn luyện đạo đức. Cuộc sống vận động, biến đổi không ngừng, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhiều yếu tố cám dỗ con người cũng ngày càng tăng. Con người hằng ngày phải đối mặt với nhiều thử thách, cam go. Sự làm chủ bản thân của con người là điều khó khăn nhất. Con người làm chủ được bản thân thì sẽ vươn đến được chân, thiện, mỹ. Sự tự giác tu dưỡng, rèn luyện phải diễn ra hằng ngày, bền bỉ suốt đời, gắn với thực tiễn cuộc sống và thông qua thực tiễn cuộc sống. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng

cổ. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁽²¹⁾.

Thứ tư, tạo mọi điều kiện tốt nhất để con người Việt Nam phát triển toàn diện. Những phẩm chất, năng lực tốt đẹp của con người chỉ có thể hình thành và phát triển trong những điều kiện vật chất và tinh thần nhất định cùng sự quan tâm, tạo điều kiện mọi mặt của toàn xã hội. Vì vậy, muốn phát triển toàn diện con người phải phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, nâng cao chất lượng y tế, thể dục, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, giàu tính nhân văn, để tạo môi trường thuận lợi cho việc nâng cao đời sống con người Việt Nam. Đây là những vấn đề lớn, khó khăn và phức tạp, song nhất thiết phải làm thật tốt để xây dựng nền móng cho sự phát triển toàn diện con người XHCN trong quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam.

3. Kết luận

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng con người XHCN vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng CNXH. Đó là những con người cụ thể, có mối quan hệ mật thiết với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; con người được giáo dục, đào tạo về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, thể lực, kỹ năng, tâm hồn... để họ có được những phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển mới của đất nước. Những tư tưởng của Hồ Chí Minh đã được Đảng ta vận dụng, phát triển sáng tạo về xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế.

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, vai trò vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển của con người càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Hơn lúc nào hết, chúng ta cần tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời kế thừa thành quả và kinh nghiệm gần 40 năm đổi mới để tiếp tục

xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm cao với bản thân, gia đình, xã hội, đất nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc □

Ngày nhận bài: 11-1-2025; Ngày bình duyệt: 13-3-2025; Ngày duyệt đăng: 20-3-2025.

Email tác giả: uyenth266@yahoo.com

- (1), (21) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.469, 612.
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.12, Sdd, tr.568.
- (3), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Sdd, tr.281, 120.
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.13, Sdd, , tr.66
- (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.15, Sdd, tr.612.
- (6), (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.13, Sdd, tr.70, 59.
- (7), (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Sdd, tr.241.
- (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.10, Sdd, tr.175.
- (10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.1, Sdd, tr.284.
- (13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, Sdd, tr.355.
- (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.51, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.134.
- (15) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.51, Sdd, tr.140-141.
- (16) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.57, Sdd, tr.306-307.
- (17) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.60, Sdd, tr.202.
- (18) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.76-77.
- (19) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.29.
- (20) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.143.